

Số: 877/KH-UBND

Sìn Hồ, ngày 27 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Sìn Hồ

Thực hiện Kế hoạch số 1259/KH-UBND ngày 10/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về tổ chức thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2519/KH-UBND ngày 23/12/2022 về thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Sìn Hồ.

Để triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Sìn Hồ đạt hiệu quả. Ủy ban nhân dân huyện Sìn Hồ xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 1259/KH-UBND ngày 10/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện, đảm bảo thực hiện Chương trình hiệu quả, phù hợp với các quy định, góp phần thực hiện mục tiêu Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Sìn Hồ lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia thực hiện Chương trình.

- Kế hoạch là căn cứ để xây dựng kế hoạch hàng năm, là cơ sở để xác nhận các nhiệm vụ trọng tâm và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đến năm 2025.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã cần xác định rõ nội dung công việc, lộ trình, thời gian thực hiện các nhiệm vụ theo tiến độ, chất lượng, nêu cao tinh thần trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.

- Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, thống nhất giữa cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Xác định Chuyển đổi số là động lực, công cụ để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong xây dựng nông thôn mới ở tất cả các khâu: Phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, xây dựng hạ tầng, giáo dục đào tạo, y tế, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường, văn hóa xã hội,...

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Hệ thống quản lý, giám sát Chương trình MTQG xây dựng NTM được xây dựng đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số (quản lý, giám sát, đánh giá và công nhận NTM, sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), du lịch nông thôn...); ít nhất 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng huyện, xã đạt chuẩn NTM gắn với chuyển đổi số, cụ thể:

(i) Phát triển chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới:

- 100% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM;

- Trên 70% đơn vị cấp xã hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu đồng bộ;

- Trên 60% đơn vị cấp xã có tỷ lệ đội ngũ cán bộ quản lý có đủ năng lực ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng NTM thông minh.

(ii) Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của kinh tế nông thôn:

- Trên 70% đơn vị cấp xã có các hợp tác xã và huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững thông qua các ứng dụng công nghệ số; 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu và các mô hình dịch vụ du lịch trải nghiệm tại nông thôn được số hóa.

- Ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển du lịch nông thôn; 100% sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên được đưa lên sàn TMĐT; 100% hộ SXNN lên sàn TMĐT được đào tạo kỹ năng số, kỹ năng kinh doanh trên các sàn TMĐT; 90% số hộ SXNN đăng ký tài khoản bán hàng/gian hàng trên sàn TMĐT.

(iii) Xã hội số trong xây dựng NTM: Có 50% đơn vị cấp xã hoàn thành: hệ thống trực tuyến cung cấp ít nhất 01 dịch vụ thiết yếu (*y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa*); hệ thống trực tuyến lấy ý

kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng NTM và chính quyền địa phương.

c) Phân đầu đến năm 2025 huyện có mô hình thí điểm xã NTM thông minh theo lĩnh vực nổi trội nhất (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường, văn hoá...).

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

- a) Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn các bản, các xã nông thôn huyện Sìn Hồ.
- b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến hết năm 2025.

2. Đối tượng thực hiện

a) Đối tượng thụ hưởng của Chương trình: người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn.

b) Đối tượng thực hiện Chương trình: Hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nông thôn.

3. Lộ trình thực hiện

- Giai đoạn 2021-2023: Nâng cao nhận thức, năng lực số, hoàn thiện cơ chế chính sách, hoàn thiện hạ tầng số, triển khai các dự án ưu tiên; xây dựng mô hình thí điểm về chuyển đổi số trong một số lĩnh vực ở địa phương.

- Giai đoạn 2024-2025: Tổng kết mô hình thí điểm rút bài học kinh nghiệm và nhân rộng; xây dựng bộ tiêu chí về xã NTM thông minh phù hợp với nhu cầu và xu thế phát triển của NTM Việt Nam trong giai đoạn 2026-2030.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

a) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Công thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

b) Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ các cấp; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4 ở cấp xã.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường.

- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- + Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông, đào tạo và tập huấn trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ trung ương đến địa phương (tỉnh, huyện, xã).

- + Ứng dụng phần mềm quản lý trực tuyến trong công tác: Lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.

c) Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn, cơ sở dữ liệu đồng bộ, thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo, thực tế ảo tăng cường trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 -2030 nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác, hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động xúc tiến thương mại góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

d) Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

- Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn ở các địa phương.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

2. Giải pháp thực hiện

a) Đào tạo và nâng cao năng lực về chuyển đổi số:

- Phối hợp biên soạn chương trình, tài liệu tập huấn về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các tài liệu hướng dẫn áp dụng chuyển đổi số.

- Phối hợp tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn về kiến thức chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp (huyện, xã) và người dân, cộng đồng ở nông thôn.

- Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

b) Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số và dữ liệu số

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn/bản (hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối internet, hạ tầng kết nối IoT,...), nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một điện thoại thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Xây dựng phương án tổng thể hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng dữ liệu số trong xây dựng nông thôn mới.

+ Bản đồ số về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng nông thôn mới.

+ Bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn của Việt Nam.

+ Xây dựng hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông.

+ Phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới và tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân.

+ Hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.

c) Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Xây dựng thí điểm các mô hình: xã/bản nông thôn mới thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (quản lý quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, du lịch nông thôn...); mô hình chỉ đạo điểm của trung ương về xây dựng xã nông thôn mới thông minh theo danh sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực của địa phương (liên kết hợp tác giữa trung ương, địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân).

d) Huy động nguồn lực triển khai Chương trình

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn/bản; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình, nhất là lồng ghép hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh kêu gọi sự hỗ trợ về kỹ thuật, nguồn lực của các đối tác quốc tế trong lĩnh vực chuyển đổi số, xây dựng xã nông thôn mới thông minh.

đ) Tổng kết, đề xuất Bộ tiêu chí quốc gia về NTM thông minh phù hợp với nhu cầu và xu thế phát triển nông thôn ở Việt Nam giai đoạn 2026-2030.

e) Triển khai các dự án ưu tiên thực hiện Chương trình:

- Dự án “Xây dựng Hệ thống kiến trúc, vận hành và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý, giám sát và kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông NTM đoạn 2021-2025”.

- Dự án “Ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân”.

- Dự án “Ứng dụng chuyển đổi số phát triển du lịch nông thôn”.

- Dự án “Thí điểm mô hình xã NTM thông minh tại các địa phương”.

- Dự án “Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số trong Chương trình MTQG xây dựng NTM”.

- Dự án “Xây dựng hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác kết quả nghiên cứu của chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng NTM”.

V. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

- Vốn ngân sách Trung ương của Chương trình được bố trí trong kế hoạch vốn ngân sách trung ương của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Vốn ngân sách địa phương theo phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi.
- Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, HTX, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...).
- Vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác.
- Vốn huy động hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

- Tổng hợp, đề xuất mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, tham mưu cho UBND huyện việc xây dựng mô hình thí điểm về xây dựng xã nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện.

- Tổ chức tuyên truyền và Phối hợp với các cơ quan đơn vị chuyên môn cấp trên tập huấn nâng cao năng lực, nhận thức cho cán bộ cơ sở và người dân, các tổ chức kinh tế (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác...) về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình trong kế hoạch vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2015 gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, báo cáo UBND huyện theo quy định.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hàng năm; hướng dẫn các xã triển khai hiệu quả các nội dung của Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị vận động, thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một thiết bị thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Làm đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, Trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thông huyện, các doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông trên địa bàn huyện triển khai Kế hoạch.

3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện

Tăng cường chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Trên cơ sở đề nghị của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình trong kế hoạch kinh phí sự nghiệp của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Công an huyện

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng mô hình chuyển đổi số trong đảm bảo an ninh trật tự; chia sẻ dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu về dân cư để đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới theo quy định.

6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

- Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã hướng dẫn triển khai thực hiện mô hình thí điểm xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.

- Chủ trì, phối hợp huy động các cơ quan, tổ chức khoa học công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số trong nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới thông minh.

7. Đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện

Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế công nghệ số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về các lĩnh vực phụ trách.

8. Ủy ban nhân dân các xã

Căn cứ Kế hoạch ban hành của huyện xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình cấp xã, lựa chọn, tổ chức triển khai hiệu quả các mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Sơn Hồ. Yêu cầu các cơ quan, phòng ban liên quan và UBND các xã triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng NTM tỉnh;
- TT. Huyện ủy (B/c);
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- TV BCĐ các CT MTQG huyện;
- VPĐP NTM huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đông Văn Liệt